

BÁO CÁO

Về thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức UBND phường và nhu cầu đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về công tác tại UBND phường Sa Huỳnh

Thực hiện Công văn số 3000/UBND-NC ngày 30/9/2025 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc triển khai đảm bảo nhân sự tại cấp xã. UBND phường Sa Huỳnh báo cáo như sau:

UBND phường Sa Huỳnh đã thực hiện việc bố trí cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 3057-KL/TU ngày 20/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi và Phương án số 04-PA/TU ngày 29/5/2025 của Ban Thường vụ Thị ủy Đức Phổ với 45 cán bộ, công chức, viên chức, gồm: cán bộ, công chức: 39; viên chức: 06. Cụ thể như sau:

1. Văn phòng HĐND và UBND phường: biên chế gồm 01 Chánh văn phòng, 01 Phó Chánh văn phòng và 05 công chức.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội: biên chế gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 05 công chức.

3. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị: biên chế gồm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng và 06 công chức. Đến ngày 01/9/2025, có 01 Trưởng phòng nghỉ thôi việc theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP.

4. Trung tâm Phục vụ hành chính công: biên chế gồm 01 Phó Chủ tịch UBND phường kiêm nhiệm Giám đốc Trung tâm, 01 Phó Giám đốc Trung tâm và 07 công chức. Đến ngày 01/9/2025 có 03 công chức nghỉ thôi việc theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP.

5. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công: biên chế gồm 01 Giám đốc Trung tâm và 05 viên chức. Đến ngày 01/9/2025 Trung tâm Cung ứng dịch vụ công phường Sa Huỳnh có 01 viên chức nghỉ hưu trước tuổi và 01 Giám đốc nghỉ thôi việc theo Nghị định 178/2024/NĐ-CP, số viên chức còn lại là 4 người, không đảm bảo thực hiện nhiệm vụ của Trung tâm.

6. Ban chỉ huy Quân sự phường biên chế gồm 01 Chỉ huy trưởng, 01 Phó Chỉ huy trưởng và 01 Trợ lý. Thực hiện Công văn số 530/BCH-TM ngày 12/08/2025 của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Ngãi về việc đề nghị bổ nhiệm đủ Phó Chỉ huy trưởng Quân sự đối với cấp xã trọng điểm quốc phòng. Đến nay UBND phường thiếu 01 Phó Chỉ huy trưởng (Quyết định số 328-QĐ/TU ngày 26/8/2025 của Ban Thường vụ tỉnh ủy Quảng Ngãi về việc giao biên chế cho hệ thống chính trị phường Sa Huỳnh năm 2025, trong đó Ban Chỉ huy Quân sự phường được giao 04 biên chế).

7. Các đơn vị thuộc lĩnh vực giáo dục: UBND phường tiếp nhận 07 đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND thị xã Đức Phổ trước đây chuyển về trực thuộc UBND phường Sa Huỳnh quản lý theo Quyết định 417/QĐ-UBND ngày 19/6/2025 của UBND tỉnh và tiếp nhận 293 viên chức, người lao động đang công tác tại các cơ sở giáo dục công lập thuộc UBND thị xã Đức Phổ (gồm: trường mầm non 93, trường tiểu học 91, trường Trung học cơ sở và trường tiểu học và trung học cơ sở 109) về UBND phường Sa Huỳnh quản lý kể từ ngày 01/7/2025.

Để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ trọng tâm của phường Sa Huỳnh trong thời gian đến, UBND phường kính đề nghị cấp có thẩm quyền nghiên cứu, xem xét cho phép bố trí thêm biên chế có chuyên môn, phù hợp với vị trí việc làm cho các phòng, ban, đơn vị cấp xã để đáp ứng khối lượng công việc hiện nay.

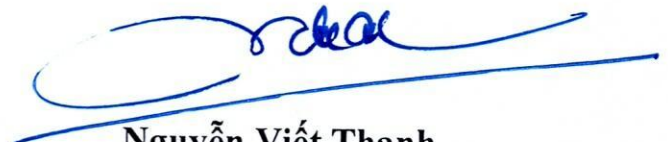
(Chi tiết có các Biểu tổng hợp 1, 2 và 3 kèm theo)

UBND phường Sa Huỳnh kính đề nghị UBND tỉnh, Sở Nội vụ xem xét./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Nội vụ;;
- TT Đảng ủy,
- TT HĐND phường;
- CT, PCT UBND phường;
- Lưu: VT, VHXX_{Ly}.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Viết Thanh

BÁO CÁO TÌNH HÌNH VỊ TRÍ VIỆC LÀM THỪA, THIẾU SO VỚI BIÊN CHẾ GIAO VÀ ĐỊNH HƯỚNG VỊ TRÍ VIỆC LÀM THEO CÔNG VĂN SỐ 7415/BNV-CCVC NGÀY 31/8/2025 CỦA BỘ NỘI VỤ

STT	Tên đơn vị hành chính cấp xã	Biên chế cán bộ, công chức cấp xã được giao (bao gồm giao công chức Ban Chỉ huy quân sự cấp xã)			Số lượng cán bộ, công chức cấp xã hiện có (bao gồm số lượng công chức Ban Chỉ huy quân sự cấp xã)			Xác định số lượng Vị trí việc làm thiếu so với quy định và biên chế giao		Xác định số lượng Vị trí việc làm thừa so với quy định và biên chế giao		Ghi chú
		Tổng cộng	Cán bộ, công chức cấp xã	Công chức Ban Chỉ huy quân sự cấp xã	Tổng cộng	Cán bộ, công chức cấp xã	Công chức Ban Chỉ huy quân sự cấp xã	Số lượng Vị trí việc làm thiếu so với quy định và biên chế giao	Tên Vị trí việc làm thiếu so với quy định (nêu cụ thể)	Số lượng Vị trí việc làm thừa so với quy định và biên chế giao	Tên Vị trí việc làm thừa so với quy định (nêu cụ thể)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
1	Phường Sa Huỳnh	40	36	4	35	32	3	15	Có danh mục ở Biểu số 03 kèm theo	0	0	

Lưu ý: Vị trí việc làm tại cột (9) (10) (11) (12) xác định theo định hướng Vị trí việc làm kèm theo Công văn số 7415/BNV-CCVC ngày 31/8/2025 của Bộ Nội vụ

DANH SÁCH ĐỀ NGHỊ ĐIỀU ĐỘNG, TIẾP NHẬN CÔNG CHỨC

STT	Họ và tên đối tượng đề nghị điều động/tiếp nhận	Trình độ chuyên môn	Đơn vị, tổ chức đang công tác		Đơn vị, tổ chức đề nghị tiếp nhận		Ghi chú
			Tên đơn vị, tổ chức đang công tác	Chức vụ/chức danh, phòng ban công tác hiện nay	Tên đơn vị, tổ chức đề nghị tiếp nhận	Vị trí việc làm đề nghị tiếp nhận (theo định hướng vị trí việc làm kèm theo Công văn số 7415/BNV-CCVC ngày 31/8/2025 của Bộ Nội vụ)	
1	2	3		4	5	6	7
1							

ĐỀ XUẤT NHU CẦU CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, LĨNH VỰC, CHUYÊN MÔN, CHUYÊN NGÀNH THUỘC UBND CẤP XÃ CÒN THIẾU

(Kèm theo Công văn số /UBND ngày /7/2025 của UBND phường Sa Huỳnh)

STT	Phòng, ban, Đơn vị sự nghiệp công lập cấp xã	Lĩnh vực đang thiếu	Vị trí việc làm	Số lượng công chức, viên chức đề xuất theo lĩnh vực	Đề xuất trình độ chuyên môn, chuyên ngành	Ghi chú
1	Văn phòng HĐND và UBND phường Sa Huỳnh	Lĩnh vực Văn phòng	Chuyên viên về công nghệ thông tin (gồm an toàn thông tin mạng)	1	Đại học; chuyên ngành An ninh mạng/Công nghệ Thông tin/Kỹ thuật Máy tính	
		Lĩnh vực Tư pháp	Chuyên viên tư pháp: nuôi con nuôi, hộ tịch, chứng thực.	1	Đại học; chuyên ngành Luật	
		Lĩnh vực đối ngoại	Chuyên viên đối ngoại	1	Đại học; chuyên ngành Ngoại ngữ/QH Quốc tế/Luật/truyền thông quốc tế	
2	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Lĩnh vực tài chính - kế hoạch	Chuyên viên về kế toán nhà nước	1	Đại học, chuyên ngành Tài chính kế toán	
		Lĩnh vực tài chính - kế hoạch	Chuyên viên về kế hoạch và đầu tư; thống kê	1	Đại học, chuyên ngành KH, đầu tư, thống kê	
		Lĩnh vực tài chính - kế hoạch	Chuyên viên về đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; hỗ trợ kinh doanh, tổ chức kinh tế tập thể	1	Đại học, chuyên ngành Kinh tế hoặc các chuyên ngành phù hợp	
		Lĩnh vực Xây dựng và Công Thương	Chuyên viên về Quản lý tiểu thủ công nghiệp; công nghiệp; thương mại	1	Đại học, chuyên ngành Kinh tế hoặc xây dựng	
		Lĩnh vực Xây dựng và Công Thương	Chuyên viên về lĩnh vực giao thông.	1	Đại học, chuyên ngành cầu đường hoặc xây dựng	

		Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường	Chuyên viên về chất lượng, an toàn thực phẩm đối với nông sản, lâm sản, thủy sản, muối; kinh tế hộ, kinh tế trang trại nông thôn, kinh tế tập thể, nông, lâm, ngư, diêm nghiệp gắn với ngành nghề, làng nghề nông thôn.	1	Đại học, chuyên ngành công thương/cử nhân kinh tế công nghiệp/thương mại	
3	Phòng Văn hóa - Xã hội	Lĩnh vực Nội vụ	Công tác cải cách hành chính; thi đua, khen thưởng; lao động, tiền lương; việc làm; bảo hiểm xã hội; an toàn, vệ sinh lao động; công tác dân tộc và tín ngưỡng, tôn giáo	1	Đại học trở lên, chuyên ngành quản lý nhà nước/hành chính/Luật	
		Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo	Giáo dục mầm non; giáo dục phổ thông (giáo dục tiểu học và giáo dục trung học cơ sở)	1	Đại học trở lên, chuyên ngành quản lý giáo dục/Sư phạm	
		Lĩnh vực Văn hóa, Khoa học và Thông tin	Đổi mới sáng tạo, thông tin, tuyên truyền; chính quyền số; kinh tế số, xã hội số và chuyển đổi số; hạ tầng thông tin	1	Đại học trở lên, chuyên ngành An ninh mạng/Công nghệ Thông tin/Hệ thống thông tin quản lý	
		Lĩnh vực Y tế	Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh, phục hồi chức năng; y dược cổ truyền; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; thiết bị y tế	1	Đại học trở lên, chuyên ngành Công nghệ thực phẩm/ngành Y/Dược	
4	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Lĩnh vực Nông nghiệp và Môi trường	Đất đai	1	Đại học trở lên, chuyên ngành quản lý đất đai	
		Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch	Tư pháp - Hộ tịch	1	Đại học trở lên, chuyên ngành Luật	
5	Trung tâm Cung ứng dịch vụ công	Lĩnh vực Nông nghiệp	Thủy sản	1	Đại học trở lên, chuyên ngành thủy sản/trồng trọt/kinh tế nông nghiệp	
Tổng cộng				16		